

TIÊU ĐIỂM LUẬT

Cập nhật những thay đổi pháp lý quan trọng hàng tháng có ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư và kinh doanh tại Việt Nam. Truy cập Trung tâm Tư liệu của chúng tôi để theo dõi những cập nhật pháp lý mới nhất và tin tức từ LNT & Partners.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH MỚI CỦA VIỆT NAM VỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI: NHỮNG ĐIỂM ĐÁNG CHÚ Ý VỀ MIỄN GIẤY PHÉP LAO ĐỘNG

Võ Ngọc Đài Trang – Cộng sự

Vào tháng 5 năm 2025, Bộ Nội vụ (“BNV”) đã trình Chính phủ dự thảo nghị định mới (“**Dự thảo Nghị định**”) quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, nhằm thay thế Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 (“**Nghị định 152/2020**”), được sửa đổi bởi Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2023 (“**Nghị định 70/2023**”). Dự thảo Nghị định dự kiến đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến giấy phép lao động (“**GPLĐ**”), thúc đẩy các ưu tiên quốc gia về chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và tăng cường khả năng tiếp cận nguồn lực lao động nước ngoài chất lượng cao cho người sử dụng lao động. Trong số những nội dung đề xuất trong Dự thảo là các sửa đổi đáng chú ý về trường hợp không thuộc diện cấp GPLĐ và thủ tục liên quan. Bản cập nhật pháp lý này tập trung làm rõ các sửa đổi nói trên, đặc biệt là các quy định liên quan đến giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ.

1. Các nội dung thay đổi về trường hợp không thuộc diện cấp GPLĐ

a. Bỏ giới hạn không quá ba lần mỗi năm đối với người lao động nước ngoài làm việc ngắn hạn

Theo Nghị định 152/2020 hiện hành, công dân nước ngoài vào Việt Nam làm việc với tư cách là nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia hoặc lao động kỹ thuật có thời gian làm việc dưới 30 ngày và không quá 03 lần trong 01 năm thì không thuộc diện cấp GPLĐ [1].

Theo Dự thảo Nghị định, công dân nước ngoài vào Việt Nam để làm việc với tư cách là nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia hoặc lao động kỹ thuật “có tổng thời gian làm việc dưới 30 ngày trong 01 năm” thì không thuộc diện cấp GPLĐ [2]. Theo đó, Dự thảo Nghị định đã bãi bỏ giới hạn “không quá ba lần mỗi năm”, cho phép công dân nước ngoài thực hiện nhiều đợt làm việc ngắn hạn (dưới 30 ngày) mà không phát sinh yêu cầu phải xin cấp GPLĐ.

Việc sửa đổi này có ý nghĩa quan trọng đối với các doanh nghiệp Việt Nam tham gia ký kết hợp đồng dịch vụ với nhà cung cấp dịch vụ hoặc nhà thầu nước ngoài. Các doanh nghiệp này thường gặp vướng mắc khi nhà thầu hoặc bên cung cấp dịch vụ cử người lao động sang Việt Nam làm việc quá 03 lần trong năm và mỗi lần quá 30 ngày để thực hiện công việc hoặc cung cấp dịch vụ. Cụ thể, theo quy định hiện hành, nếu người lao động nước ngoài sang Việt Nam làm việc ngắn hạn vượt quá 03 lần mỗi năm thì sẽ phải xin cấp GPLĐ. Khi đó, doanh nghiệp Việt Nam phải chịu trách nhiệm thực hiện hồ sơ đề nghị cấp GPLĐ cho người lao động nước ngoài làm việc tại trụ sở của mình [3], mặc dù người lao động này không được trực tiếp trả lương hoặc trực tiếp quản lý bởi doanh nghiệp Việt Nam.

Với sửa đổi được đề xuất, trường hợp người lao động công tác ngắn hạn quá 03 lần trong năm sẽ không thuộc diện xin cấp GPLĐ. Quy định này giúp giảm gánh nặng thực hiện thủ tục hành chính và tạo thuận lợi trong việc cung cấp dịch vụ cho nhà thầu hoặc nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài.

b. Trường hợp mới về người lao động nước ngoài làm việc trong các lĩnh vực ưu tiên

Dự thảo Nghị định bổ sung một trường hợp miễn GPLĐ đối với người lao động nước ngoài làm việc trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và các ngành, lĩnh vực ưu tiên phát triển khác [4]. Việc bổ sung này phù hợp với chính sách phát triển của Chính phủ, trong đó BNV được giao nhiệm vụ đề xuất phương án hoàn thiện chính sách liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam [5]. Theo BNV, quy định được đề xuất nhằm thu hút các chuyên gia, người lao động và nhà đầu tư có trình độ chuyên môn, kỹ năng cao, có năng lực kỹ thuật và tài chính đến làm việc tại Việt Nam.

2. Thủ tục cấp lại và gia hạn Giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ

Nghị định 152/2020 và Nghị định 70/2023 hiện không quy định về thủ tục cấp lại hoặc gia hạn Giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động ("**Giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ**"). Dự thảo Nghị định đã khắc phục khoảng trống này bằng việc bổ sung cơ sở pháp lý rõ ràng để người sử dụng lao động và người lao động nước ngoài có căn cứ xử lý và đơn giản hóa thủ tục hành chính. Cụ thể, Dự thảo đề xuất những điểm mới sau:

a. Bổ sung thủ tục cấp lại và gia hạn Giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ

Theo Nghị định 152/2020, khi Giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ hết hạn hoặc có thay đổi nhỏ về thông tin, người sử dụng lao động phải nộp lại hồ sơ xin đề nghị xin cấp Giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ vì không có thủ tục gia hạn hoặc cấp lại. Dự thảo Nghị định khắc phục khoảng trống này bằng cách bổ sung:

- thủ tục gia hạn: theo đó người sử dụng lao động có thể nộp hồ sơ xin gia hạn Giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ một lần. Thời hạn gia hạn tối đa là 02 năm, tương tự với thời hạn gia hạn của GPLĐ [6]. Ngoài ra, cần lưu ý rằng người sử dụng lao động phải nộp hồ sơ xin gia hạn trước ít nhất 10 ngày và không muộn hơn 45 ngày trước khi Giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ hết hạn [7].

- thủ tục cấp lại: áp dụng trong trường hợp Giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ bị mất, bị hỏng hoặc có thay đổi thông tin như họ tên, quốc tịch, số hộ chiếu, địa điểm làm việc, hoặc tên cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp (nhưng không thay đổi mã số định danh/mã số đăng ký doanh nghiệp) ghi trên Giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ còn hiệu lực [8]. Trong các trường hợp này, người sử dụng lao động được phép nộp hồ sơ xin cấp lại Giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ với thời hạn tương đương với thời hạn của Giấy xác nhận ban đầu trừ đi thời gian người lao động đã làm việc tại Việt Nam [9].
- quy định về hồ sơ tương ứng với từng thủ tục cấp lại hoặc gia hạn. Đặc biệt, đối với thủ tục cấp lại, người sử dụng lao động chỉ cần nộp văn bản đề nghị, giấy tờ chứng minh thay đổi (nếu có) và Giấy xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp GPLĐ còn hiệu lực (trừ trường hợp bị mất) [10].

Theo giải thích của BNV, những thay đổi này giúp người sử dụng lao động không phải nộp lại toàn bộ hồ sơ xin cấp Giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ khi có thay đổi nhỏ hoặc hết hạn, qua đó tạo điều kiện thuận lợi để đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động trên thực tế.

b. Đơn giản hóa hồ sơ đăng ký Giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ

Bỏ thủ tục chấp thuận nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài

Dự thảo Nghị định bãi bỏ thủ tục riêng về báo cáo giải trình nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài [11]. Theo đó, hồ sơ đề nghị cấp Giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ hoặc đề nghị cấp GPLĐ sẽ không còn yêu cầu nộp văn bản chấp thuận về nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài [12]. Thay đổi này giúp giảm đáng kể gánh nặng hành chính cho người sử dụng lao động, đặc biệt trong trường hợp cần nhân lực thực hiện công việc khẩn cấp hoặc thực hiện dự án.

Làm rõ thành phần hồ sơ đề nghị xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ

Nghị định 152/2020 không hướng dẫn rõ loại tài liệu nào được chấp nhận để chứng minh rằng người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp GPLĐ. Dự thảo Nghị định quy định rõ các loại tài liệu cần nộp, tùy theo từng trường hợp cụ thể, bao gồm [13]:

- văn bản xác nhận do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định pháp luật, trong đó nêu rõ họ tên của người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; hoặc
- văn bản của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài cấp, kèm theo thỏa thuận hoặc điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên làm căn cứ cử người lao động nước ngoài vào Việt Nam; hoặc
- (các) tài liệu chứng minh người lao động là nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia hoặc lao động kỹ thuật, kèm theo văn bản của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài cử người lao động nước ngoài sang làm việc có thời hạn tại hiện diện thương mại

trên lãnh thổ Việt Nam và xác nhận đã được cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài tuyển dụng trước đó ít nhất 12 tháng liên tục.

Ngoài ra, Dự thảo Nghị định cũng cập nhật yêu cầu về giấy chứng nhận sức khỏe. Theo đó, giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở y tế Việt Nam cấp phải có nội dung xác nhận người lao động nước ngoài không mắc các bệnh truyền nhiễm có nguy cơ lây lan ra cộng đồng [14].

c. Phân cấp cơ quan có thẩm quyền thực hiện xử lý

Nhằm phù hợp với việc cơ cấu lại tổ chức bộ máy nhà nước, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội được sáp nhập vào BNV, theo đó Dự thảo Nghị định phân bổ lại thẩm quyền cấp, gia hạn, cấp lại và thu hồi GPLĐ và Giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ. Cụ thể [15]:

- Người sử dụng lao động do cơ quan trung ương thành lập (tức Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ hoặc cơ quan thuộc Chính phủ thành lập) được lựa chọn nộp hồ sơ tại BNV hoặc Ủy ban nhân dân (“UBND”) cấp tỉnh nơi đặt trụ sở.
- BNV cấp, gia hạn, cấp lại và thu hồi giấy xác nhận đối với người lao động làm việc tại các cơ quan trung ương.
- UBND cấp tỉnh có thẩm quyền cấp, gia hạn, cấp lại và thu hồi giấy xác nhận đối với:
 - Người sử dụng lao động do UBND cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn trực thuộc hoặc Ủy ban nhân dân các cấp thành lập; và
 - Người sử dụng lao động do cơ quan trung ương thành lập nhưng có trụ sở và hoạt động trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
- Đối với các trường hợp khác, UBND cấp tỉnh sẽ xác định và phân công UBND cấp dưới hoặc cơ quan khác tại địa phương để xử lý.

d. Nộp hồ sơ trực tuyến và giao dịch điện tử

Nhằm thực hiện chủ trương của Chính phủ về đột phá quốc gia trong chuyển đổi số, Dự thảo Nghị định đã bổ sung cơ sở pháp lý cho việc thực hiện giao dịch điện tử liên quan đến thủ tục cấp, cấp lại và gia hạn Giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ cũng như đề nghị cấp GPLĐ [16]. Dự thảo cũng hướng dẫn việc nộp hồ sơ trực tuyến [17], theo đó:

- Người sử dụng lao động phải điền đầy đủ biểu mẫu điện tử, đăng tải bản quét hoặc bản chụp giấy tờ, tài liệu bắt buộc rõ ràng và hợp lệ, hoặc dẫn nguồn tài liệu từ kho quản lý dữ liệu điện tử. Lệ phí có thể nộp thông qua chức năng thanh toán trực tuyến hoặc bằng cách thức hợp pháp khác.
- Sau khi nộp hồ sơ, người sử dụng lao động được cấp 01 mã số để theo dõi tiến độ giải quyết hồ sơ.
- Kết quả được trả dưới dạng điện tử, tin nhắn SMS hoặc văn bản giấy.

Mặc dù Dự thảo Nghị định cho phép thực hiện giao dịch điện tử và nộp hồ sơ trực tuyến, việc triển khai chi tiết vẫn cần chờ hướng dẫn của BNV. Do đó, trường hợp Dự thảo Nghị định được thông qua và ban hành, người sử dụng lao động có thể sẽ vẫn phải tiếp tục nộp hồ sơ bản giấy hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích cho đến khi có hướng dẫn chính thức từ BNV [18].

3. Quy định chuyển tiếp

Để tránh gián đoạn đối với các trường hợp đang được xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ, theo quy định tại Dự thảo Nghị định, người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp GPLĐ có thể tiếp tục sử dụng Giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ còn hiệu lực cho đến khi hết hạn [19].

Theo thông tin hiện có, thời gian lấy ý kiến đối với Dự thảo Nghị định đã kết thúc vào ngày 26 tháng 5 năm 2025 [20]. Hiện chưa có thông báo chính thức về bước tiếp theo trong quy trình phê duyệt và ban hành. Tuy nhiên, người sử dụng lao động và người lao động nước ngoài nên theo dõi sát diễn biến tiếp theo và chuẩn bị điều chỉnh quy trình nội bộ, có tính đến các yêu cầu mới theo Dự thảo Nghị định.

[1] Khoản 8, Điều 7, Nghị định 152/2020.

[2] Điểm a, Khoản 13, Điều 7, Dự thảo Nghị định.

[3] Điểm b, Khoản 1, Điều 11, Nghị định 152/2020.

[4] Khoản 15, Điều 7, Dự thảo Nghị định.

[5] Nghị quyết số 57-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, ban hành ngày 22 tháng 12 năm 2024, và Công điện số 22/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về cắt giảm thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, ban hành ngày 09 tháng 3 năm 2025.

[6] Điều 17, Dự thảo Nghị định.

[7] Khoản 1, Điều 16, Dự thảo Nghị định.

[8] Điều 11, Dự thảo Nghị định.

[9] Điều 14, Dự thảo Nghị định.

[10] Điều 12, Dự thảo Nghị định.

[11] Điều 4 và 5, Nghị định 152/2020 được sửa đổi bởi Khoản 2 và Điểm a, Khoản 13, Điều 1 Nghị định 70/2023.

[12] Điều 8, 15, 18 và 27, Dự thảo Nghị định.

[13] Khoản 4, Điều 8, Dự thảo Nghị định.

[14] Khoản 2, Điều 8, Dự thảo Nghị định.

[15] Điều 4, Dự thảo Nghị định.

[16] Điều 6, Dự thảo Nghị định.

[17] Khoản 4, 5, và 6, Điều 6, Dự thảo Nghị định.

[18] Khoản 8, Điều 6 và Khoản 3, Điều 32, Dự thảo Nghị định.

[19] Khoản 1, Điều 32, Dự thảo Nghị định.

[20] Trang thông tin điện tử BNV: <<https://moha.gov.vn/vanban/Pages/van-ban-du-thao.aspx?ItemID=841#parentHorizontalTab2>>

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm: Bản Tin Pháp Lý này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cập nhật về quy định pháp luật. Nội dung trong bản tin không nên được sử dụng hoặc hiểu là lời khuyên pháp lý cho mục đích kinh doanh. LNT & Partners không chịu trách nhiệm đối với việc sử dụng hoặc áp dụng thông tin trong bản tin này cho mục đích kinh doanh. Để được làm rõ hoặc nhận tư vấn pháp lý cụ thể từ Bản Tin Pháp Lý này, vui lòng liên hệ Luật sư của chúng tôi: **Ông Nguyễn Xuân Thủy** qua email Thuy.Nguyen@LNTpartners.com.

LIÊN HỆ

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với các Luật sư Thành viên của chúng tôi:



Ông Bùi Ngọc Hồng

Sáp nhập & Mua lại, Đầu tư nước ngoài, Tuân thủ Pháp luật, Lao động, Giải quyết tranh chấp

Hong.Bui@LNTpartners.com



Ông Trần Thái Bình

Quản trị doanh nghiệp, Lao động, Đầu tư nước ngoài, Giải quyết tranh chấp, Bất động sản, Sáp nhập & Mua lại, Thuế

Binh.Tran@LNTpartners.com



Bà Hoàng Nguyễn Hạ Quyền

Sáp nhập & Mua lại, Tuân thủ Pháp luật, Lao động, Phá sản & Tái cấu trúc

Quyên.Hoang@LNTpartners.com



Ông Lê Nết

Tài chính & Ngân hàng, Bất động sản, Giải quyết tranh chấp, Sáp nhập & Mua lại, Thuế

Net.Le@LNTpartners.com



Ông Nguyễn Anh Tuấn

Chống độc quyền/Cạnh tranh, Sáp nhập & Mua lại, Lao động, Tuân thủ Pháp luật, Đầu tư nước ngoài

Tuan.Nguyen@LNTpartners.com



Ông Nguyễn Xuân Thủy

Sáp nhập & Mua lại, Đầu tư nước ngoài, Lao động, Thuế

Thuy.Nguyen@LNTpartners.com



Bà Vũ Thanh Minh

Thuế, Đầu tư nước ngoài, Tài chính & Ngân hàng, Quản trị doanh nghiệp, Sáp nhập & Mua lại

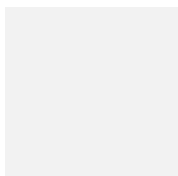
Minh.Vu@LNTpartners.com



Ông Nguyễn Công Phú

Giải quyết tranh chấp

Phu.Nguyen@LNTpartners.com



Ông Nguyễn Văn Tuấn

Tài chính & Ngân hàng, Tuân thủ Pháp luật, Đầu tư nước ngoài, Giải quyết tranh chấp, Sở hữu Trí tuệ

VanTuan.Nguyen@LNTpartners.com



Bà Dương Bá Ánh Duyên

Bất động sản, Quản trị doanh nghiệp, Phá sản & Tái cấu trúc, Sáp nhập & Mua lại

AnhDuyen.Duong@LNTpartners.com



Bà Lương Trung Vân Nhi

Giải quyết tranh chấp, Lao động

VanNhi.Luong@LNTpartners.com

Về chúng tôi

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ:

Tp. Hồ Chí Minh (trụ sở chính)

Tầng 21, Tòa nhà Bitexco,
Số 2 Hải Triều, Phường Sài Gòn
+84 28 3921 2357

Hà Nội

Tầng 12, Tòa nhà Pacific Place,
83B Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam
+84 24 3824 8522

LNT & PARTNERS ("LNT") là một công ty luật độc lập tại Việt Nam, cung cấp dịch vụ pháp lý toàn diện với thế mạnh trong các lĩnh vực doanh nghiệp và M&A, cạnh tranh, dược phẩm, bất động sản, hạ tầng, tài chính, cũng như các vụ tranh tụng và trọng tài phức tạp. Chúng tôi tự hào là một trong những hãng luật hàng đầu tại Việt Nam, đồng hành cùng nhiều khách hàng trong nước và quốc tế, bao gồm các tập đoàn thuộc danh sách Fortune Global 500 và nhiều công ty niêm yết uy tín tại Việt Nam.

Nếu bạn cần thêm thông tin về bất kỳ bản tin pháp lý nào, đừng ngần ngại liên hệ trực tiếp với các tác giả.

Lưu ý: Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo. Nội dung không được xem là tư vấn pháp lý chính thức và không thay thế cho ý kiến pháp lý trong từng trường hợp cụ thể. Để được tư vấn chi tiết, vui lòng liên hệ các Luật sư Thành viên của chúng tôi.